

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Xúc tiến thương mại áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-BCT ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 18/TTr-SCT ngày 12 tháng 3 năm 2024 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Xúc tiến thương mại áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Xúc tiến thương mại áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum (có danh mục các thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2024.

Giám đốc Sở Công Thương chịu trách nhiệm tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính để thực hiện theo đúng quy định. Chỉ đạo thực hiện việc công khai dữ liệu thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn tại Công văn số 143/UBND-TTHCC ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (thực hiện);
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (để báo cáo);
- Sở Công Thương;
- Viễn Thông Kon Tum (để phối hợp);
- VP UBND tỉnh:
 - + CVP, PCVP-Tạ Văn Lực (đ/b);
 - + Phòng KTTH (đ/b);
 - + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đ/b);
- Lưu: VT, TTHCC.LTLH.

CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 126 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Số TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
							Trực tiếp	Trực tuyến	Bưu chính công ích
1	2.002604. H34	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	- 20 ngày; - 40 ngày trong trường hợp phải xin ý kiến Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07/02/2024 của Chính phủ.	x	x	x
2	2.002605. H34	Sửa đổi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	14 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07/02/2024 của Chính phủ.	x	x	x
3	2.002606. H34	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	- 14 ngày theo quy định tại điểm a khoản 1a Điều 28 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP, được bổ sung tại điểm a khoản 3 của Điều 1 Nghị định số 14/2024/NĐ-CP. - 26 ngày theo quy định tại điểm b khoản 1a Điều 28	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07/02/2024 của Chính phủ.	x	x	x

Số TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
							Trực tiếp	Trực tuyến	Bưu chính công ích
			Nghị định số 28/2018/NĐ-CP, được bổ sung tại điểm a khoản 3 của Điều 1 Nghị định số 14/2024/NĐ-CP.						
4	2.002607. H34	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	14 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07/02/2024 của Chính phủ.	x	x	x
5	2.002608. H34	Chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Sau 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện mà không nhận được bất kỳ thông báo, khiếu nại, khiếu kiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, Sở Công Thương xem xét, chấp thuận việc chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện và rút Giấy phép trong vòng 07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07/02/2024 của Chính phủ.	x	x	x